

Số: 39/NQ-HĐND

Sơn Tây Thượng, ngày 16 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SƠN TÂY THƯỢNG
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Xét Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 11/12/2025 của UBND xã Sơn Tây Thượng về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Bám sát các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và 5 năm 2026 - 2030 của Trung ương, của tỉnh và của xã để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các ngành kinh tế; nâng cao hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết kịp thời các khó khăn, hạn chế, vướng mắc trên các ngành, lĩnh vực, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác giảm nghèo, quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng và triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục và đào tạo, chăm sóc đời sống cho Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả biến đổi khí hậu; đẩy mạnh cải cách hành chính và công tác chuyển đổi số; hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh theo Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế

- (1) Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm đạt từ 5,5 - 6,5%.
- (2) Phần đầu tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong giá trị sản xuất đạt từ 82% - 83%, trong đó công nghiệp - xây dựng chiếm 53,5 - 54,5%.
- (3) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 4 - 5%.

(4) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn trong năm 2026 đạt ít nhất 100 tỷ đồng.

(5) Phần đầu trong năm 2026, có 01/10 thôn trên địa bàn xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2.2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội

(6) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động dưới 80%.

(7) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng 2%-3%.

(8) Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chỉ tiêu tỉnh giao.

(9) Hằng năm giải quyết việc làm và thêm việc làm cho 150 - 200 lao động.

(10) Gia đình văn hóa đạt 85-90%; thôn văn hóa 85-90%; cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn văn hóa 100% trở lên.

(11) Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng phần đầu giảm dưới 28%, tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi duy trì dưới 38%.

(12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

(13) Giữ chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở. Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học là 99%; trung học cơ sở là 99%. Tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông trên 98%. Có 33% trường TH và THCS đạt chuẩn quốc gia, 33% Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Nhóm chỉ tiêu về môi trường

(14) Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng ổn định ở mức 62,5%.

(15) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

(16) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt 70-80%.

(17) Phần đầu năm 2026, có 100% hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh.

2.4. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

(18) Xây dựng xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng.

(19) Trong năm có ít nhất 85 - 90% khu dân cư, đơn vị hành chính cấp xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn về an ninh, trật tự.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân xã tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân xã trình và các Ban của Hội đồng nhân dân xã kiến nghị. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

3.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội

a) Kịp thời ban hành chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/9/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Quyết định số 04-QĐ/ĐU ngày 12/8/2025 của Đảng ủy

về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I; Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I về lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2026 và các Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy theo Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

b) Ban hành các quyết định, chương trình hành động, kế hoạch, xây dựng các phương án, kịch bản điều hành và quyết liệt thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

3.2. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế

a) Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

b) Bám sát các định hướng lớn của Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050; các Chương trình, Đề án theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2026-2030, khẩn trương hoàn thành xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội xã đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, nhận diện đầy đủ tiềm năng, lợi thế về đất đai, tài nguyên, khí hậu, nguồn lao động để thiết lập tầm nhìn, mục tiêu chiến lược phát triển của xã trong trung hạn và dài hạn, bảo đảm phù hợp với chiến lược phát triển của tỉnh, định hướng phát triển vùng và điều kiện thực tiễn của địa phương (hoàn thành trong quý I/2026); hoàn thành phê duyệt Quy hoạch chung xã Sơn Tây Thượng chậm nhất trong quý I/2026 để có cơ sở kêu gọi đầu tư và thực hiện đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

c) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 17-KH/ĐU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; xác định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế. Ưu tiên nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ phát triển các HTX trên địa bàn tăng số lượng sản phẩm OCOP và nâng hạng các sản phẩm OCOP hiện có; phát triển thêm số lượng HTX mới trên địa bàn xã. Phấn đấu năm 2026 có 01 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

d) Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện để các Doanh nghiệp thủy điện trên địa bàn xã hoạt động kinh doanh ổn định, tạo ra giá trị sản phẩm, đóng góp vào kinh tế của xã. Từng bước hình thành cụm công nghiệp phục vụ chế biến, nhất là sản phẩm Cau để xuất khẩu; sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao. Phấn đấu giá trị tổng sản phẩm công nghiệp tăng từ 2,5-3,5%.

đ) Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, khẩn trương xây dựng các sản phẩm, các điểm du lịch cộng đồng gắn với bản sắc văn hóa người Ca Dong; chủ động phối hợp với các xã trong vùng như: Sơn Tây, Sơn Tây Hạ, Măng Bút, Kon Plong, Măng Đen, Trà Vân để liên kết hình thành các tuyến du lịch cộng đồng. Triển khai thực hiện Đề án thu hút, phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng. Phấn đấu giá trị tổng sản phẩm công nghiệp tăng từ 11-12%.

e) Phát triển nông lâm nghiệp và thủy sản hiệu quả, bền vững; khẩn trương hoàn thành “Bản đồ thổ nhưỡng - nông hóa” xã Sơn Tây Thượng để cơ cấu lại các định hướng phát triển sản xuất phù hợp với không gian địa giới hành chính, yêu cầu về phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của xã. Rà soát, đánh giá toàn bộ diện tích cây trồng nông nghiệp đang cho sản phẩm đặc trưng của địa phương như: Cau, Chuối, Ổi, Bưởi, Mắc Ca..., xây dựng phương án tổng thể cải tạo, kiến thiết lại để nâng cao sản lượng, năng suất đáp ứng nhu cầu hiện nay của thị trường.

g) Hỗ trợ Doanh nghiệp Tony Farm Đà Lạt phối hợp với các hộ dân đẩy nhanh tiến độ trồng sầu riêng, cà phê, chanh dây... tại thôn Nước Tang để sớm hình thành vùng nguyên liệu cây công nghiệp tập trung, phấn đấu năm 2026 đạt từ 50-100 ha. Khẩn trương làm việc với Công ty cổ phần chế biến nông sản Sao Mai, Công ty cổ phần Dược liệu OPC, Công ty cổ phần phát triển Nông nghiệp công nghệ cao Cao nguyên (GOC) sớm hoàn thiện các thủ tục ký kết để triển khai trồng các loại cây: Dứa, Vông nem, thuốc lá... chậm nhất trong tháng 01/2026.

h) Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; khai thác tối đa các tiềm năng của rừng như trồng cây dược liệu dưới tán rừng để người dân được giao khoán bảo vệ rừng nâng cao trách nhiệm. Tổ chức thử nghiệm trồng các dòng dược liệu quý, có giá trị kinh tế cao như: Sâm Ngọc linh, sâm thất diệp nhất chi hoa... quản lý, bảo vệ rừng gắn với đa dạng sinh học; phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng, đặc biệt là tín chỉ carbon rừng.

i) Hỗ trợ HTX Nông nghiệp và Dịch vụ mở rộng qui mô nuôi cá tầm để mở rộng thị trường; khuyến khích doanh nghiệp và người dân đầu tư nuôi cá lồng bè dọc lòng hồ thủy điện Đắkđrinh.

k) Xây dựng chương trình, kế hoạch, bố trí nguồn lực thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển nông lâm nghiệp, thủy sản bền vững. Phấn đấu giá trị tổng sản phẩm nông lâm nghiệp và thủy sản tăng từ 2,5-3,5%.

3.3. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới

a) Phối hợp với các ngành của tỉnh quản lý các tuyến đường qua trung tâm xã như: đường Trường Sơn Đông và tỉnh lộ 623 để hoạt động đảm bảo an toàn, thông suốt. Phối hợp với các xã lân cận để đầu tư các tuyến đường giao thông kết nối tạo điều kiện đi lại cho người dân được thuận lợi.

b) Hoàn thành phê duyệt Quy hoạch chung xã trong quý I/2026 để có cơ sở đầu tư các công trình hạ tầng ở khu vực trung tâm xã cũng như các tuyến đường kết nối các thôn với các khu dân cư trên địa bàn xã, ưu tiên đầu tư các tuyến đường vào vùng sản xuất nông nghiệp tập trung tại thôn Nước Tang; các thiết chế văn hóa tại các thôn; các công trình y tế, giáo dục... Xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn xã, nhất là hạ tầng giao thông kết nối.

3.4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hàng quý tổ chức đối thoại với Doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là các Doanh nghiệp thủy điện: Đắk đrinh, Đắk Ba, Thượng Sơn Tây; chủ động công khai Quy hoạch chung xã, Quy hoạch chi tiết

1/500 các khu vực thu hút các dự án đầu tư. Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh để xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án trong lĩnh vực thương mại, du lịch, nông lâm nghiệp và thủy sản: Du lịch ven hồ Đắc đĩnh, Trung tâm thương mại, Trung tâm phân phối xăng dầu, Bến xe trung tâm, nuôi trồng thủy sản, Khu nuôi cá tầm tập trung, Cụm công nghiệp, Bệnh viện/Phòng khám tư nhân...

b) Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư cho các lĩnh vực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3.5. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thu, chi ngân sách nhà nước

Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp nhằm thu đạt dự toán năm 2026. Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, tăng chi cho đầu tư phát triển; thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện công tác quản lý tài sản công, đảm bảo công khai, minh bạch. Hoàn thiện và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030.

3.6. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai. Siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, giải quyết triệt để các vấn đề bức xúc liên quan đến rác thải, ô nhiễm môi trường. Quy hoạch, xây dựng bãi xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã.

b) Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; phối hợp với các Doanh nghiệp thủy điện trên địa bàn xây dựng qui chế phối hợp để quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy điện trước mùa mưa lũ. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động thực hiện có hiệu quả phương án phòng, chống bão, lũ, sạt lở núi; phòng, chống cháy rừng. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Đánh giá các khu vực có nguy cơ sạt lở núi để có giải pháp phòng, chống, trong đó định hướng trồng các cây lâu năm tại các đỉnh núi để giữ nguồn nước và chống sạt lở.

3.7. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 theo Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội. Tăng cường hoạt động kiểm tra, chú trọng công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, tuyên truyền, gia đình, di tích và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống của người Ca Dong. Phối hợp với các cơ quan liên quan, các chuyên gia, nghệ nhân lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền công nhận nghệ thuật trình tấu 2 bộ chiêng (Hanâng và Hlênh) của người Ca Dong ở xã Sơn Tây Thượng là di

sản phẩm vật thể cấp quốc gia trong quý I/2026. Bố trí nguồn lực để phát triển, nâng cao chất lượng sinh hoạt các Câu lạc bộ công chiêng trên địa bàn xã, hình thành nếp sinh hoạt văn hóa công chiêng thường xuyên thu hút khách du lịch đến thăm quan, nghiên cứu. Đồng thời, xây dựng phương án cụ thể để hình thành chuỗi điểm đến về cảnh quan thiên nhiên, trải nghiệm thực tế, ẩm thực dân gian trên địa bàn xã và các xã lân cận... để du khách đến lưu trú dài ngày trên địa bàn xã. Khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận di tích Ban Kinh tài Tỉnh ủy là di tích lịch sử cấp tỉnh trong quý I/2026. Xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển văn hóa.

b) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; chủ động tranh thủ các nguồn lực đầu tư xây dựng mới Trạm Y tế xã Sơn Tây Thượng theo hướng hiện đại hóa, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã và các xã lân cận. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Phân đấu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

c) Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy liên quan đến công tác phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã. Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học; đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trên địa bàn xã hướng đến tiệm cận với mặt bằng chung của tỉnh; nâng cao chất lượng dạy và học, phân đấu học sinh của xã đạt thành tích trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; chú trọng đào tạo Tiếng Anh cho học sinh; đề xuất tỉnh quan tâm đầu tư Trường liên cấp Phổ thông Dân tộc nội trú TH và THCS theo đúng định hướng mà Trung ương đã đề ra. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phát triển giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công, phong trào đền ơn đáp nghĩa; vận động đóng góp xây dựng các quỹ nhân đạo, quỹ vì người nghèo, tổ chức cứu trợ kịp thời cho Nhân dân bị thiên tai, hoả hoạn. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế. Đẩy mạnh giới thiệu việc làm tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đưa thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài, nhất là Nhật Bản, phân đấu trong quý II/2026 đưa từ 01-02 thanh niên đi lao động tại Nhật Bản. Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030. Phân đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2026 còn 4,18%.

đ) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Phối hợp với Trung tâm nghiên cứu ứng dụng Khoa học và Công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ) đưa vào vận hành Vườn ươm giống và Phòng nuôi cấy mô để

mở rộng sản xuất các nguồn giống phục vụ nhu cầu của nhân dân; bảo tồn các nguồn gen quý như: Sâm thất diệp nhất chi hoa, dược liệu quý (mangan), chuối mốc, ổi rừng... Chú trọng về đầu tư trang thiết bị máy móc, hoàn thiện hạ tầng viễn thông, internet các nhà văn hóa thôn, hướng dẫn cán bộ chủ chốt ở thôn sử dụng thành thạo công nghệ thông tin; tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng để đảm bảo năng lực, kỹ năng hướng dẫn cho nhân dân về ứng dụng công nghệ thông tin, giúp người dân có thể bán hàng online, tìm kiếm giải pháp kỹ thuật canh tác nông nghiệp trên internet, quảng bá sản phẩm, nét đẹp văn hóa, cảnh quan tự nhiên...

3.8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

a) Đẩy mạnh cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Triển khai thực hiện Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính giai đoạn 2025 - 2030. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực thi công vụ. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng của tỉnh, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy. Xây dựng hoàn thiện vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị làm cơ sở cơ cấu, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện giải quyết tinh giản biên chế theo quy định.

c) Tập trung triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã theo Kế hoạch số 14-KH/ĐU ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy, Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 28/10/2025 của Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn xã nhiệm kỳ 2026 - 2031.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; chú trọng hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tiếp cận, áp dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống; thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

3.9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

a) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị - xã hội quan trọng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho Nhân dân.

b) Phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông; thường xuyên tuyên truyền phòng ngừa tai nạn lao động; đẩy mạnh công tác phòng cháy, chữa cháy. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội và tăng cường bảo vệ môi trường. Tiếp tục

đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phân đầu xây dựng xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng.

c) Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về "Hội nhập quốc tế trong tình hình mới"; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 09/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về mục tiêu, vai trò, nhiệm vụ và tầm quan trọng của ngoại giao văn hóa trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác hội nhập quốc tế trên địa bàn xã; nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao Nhân dân, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; tăng cường các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ủy ban nhân dân xã:

a) Báo cáo bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đến ngày 31/12/2025 tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026.

b) Báo cáo kết quả giải quyết các kiến nghị tại các báo cáo kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã trong năm 2026.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Sơn Tây Thượng Khóa I, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Ban TT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã Khóa I;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Hoài Thu